

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 46/2025/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận về nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1993, địa chỉ: 6 Q, Khu phố G, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị và anh Lê Trọng D, sinh năm 1994, địa chỉ: Sư đoàn I, Khu phố F, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương L và anh Lê Trọng D.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung là Lê Nguyễn Cát T, sinh ngày 14/01/2018 và Lê Nguyễn Cát L1, sinh ngày 01/11/2020. Khi ly hôn, chị L anh D thoả thuận: Giao 02 cháu T và L1 cho chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh D đồng ý có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng, mỗi cháu 3.000.000 đồng (tổng 6.000.000 đồng/tháng cho 02 cháu). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2025 cho đến khi 02 cháu T, L1 đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Chị Nguyễn Thị Phương L và anh Lê Trọng D thoả thuận chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định (mỗi người 150.000 đồng).

[2]. Xét thấy, các đương sự đã thực sự mong muốn ly hôn và thoả thuận được với nhau giải quyết việc hôn nhân và gia đình; nội dung các đương sự đã thoả thuận và yêu cầu Tòa án công nhận được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 24/3/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm

điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập B ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương L và anh Lê Trọng D (GCN kết hôn số 077/2017, ngày 07/7/ 2017 của UBND thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị).

- **Về con chung:** Giao 02 cháu Lê Nguyễn Cát T, sinh ngày 14/01/2018 và Lê Nguyễn Cát L1, sinh ngày 01/11/2020 cho chị Nguyễn Thị Phương L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Trọng D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng, mỗi cháu 3.000.000 (Ba triệu) đồng (tổng 6.000.000 (Sáu triệu) đồng/tháng cho 02 cháu). Thời gian cấp dưỡng nuôi con, kể từ tháng 4/2025 cho đến khi 02 cháu T và L1 đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động nuôi sống bản thân.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thi hành án, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành tương ứng với số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Chị Nguyễn Thị Phương L và anh Lê Trọng D thỏa thuận chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định (mỗi người 150.000 đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **0000018 ngày 19 tháng 3 năm 2025** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Chị Nguyễn Thị Phương L và anh Lê Trọng D đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- UBND thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Hồ Thị Xuân Hương

